

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 314 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép lắp đặt tạm trạm bơm nước thô (dã chiến) tại K31+025 và lắp đặt đường ống dẫn nước qua đê tả Đuống tại K31+120 phục vụ cấp nước cho trạm bơm cấp nước sạch xã Tân Chi, huyện Tiên Du

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đê điều;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 126/SNN-CCTL ngày 24/01/2024 về việc cho phép lắp đặt tạm trạm bơm nước thô (dã chiến) tại K31+025 và lắp đặt đường ống dẫn nước qua đê tả Đuống tại K31+120 phục vụ cấp nước cho trạm bơm cấp nước sạch xã Tân Chi, huyện Tiên Du.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Bắc Ninh lắp đặt tạm trạm bơm nước thô (dã chiến) và lắp đặt tạm thời đường ống dẫn nước qua đê tả Đuống tại vị trí K31+120 phục vụ cho trạm bơm cấp nước sạch xã Tân Chi, huyện Tiên Du, với các nội dung cụ thể sau:

1. Vị trí:

- Vị trí lắp đặt trạm bơm: Đặt nổi trên sông trong hệ xà lan, cách mép đỉnh cơ kè Minh Đạo 10 m, cách chân đê tả Đuống 215,0 m tương ứng vị trí K31+025 (cách kênh xả tiêu tạm bơm Tân Chi về phía thượng lưu 100m) thuộc xã Minh Đạo, huyện Tiên Du.

- Vị trí tuyến ống qua đê: Tại vị trí K31+120 đê tả Đuống.

2. Quy mô cắt xẻ đê:

- Trạm bơm nước thô: Lắp đặt 01 trạm bơm dã chiến, công suất 210m³/h, cột nước H=30m; Máy đặt trên xà lan kích thước (3,2x3,1x0,8)m, có hệ thống dây leo đậu cố định.

- Tuyến ống nước thô đi trên đỉnh cơ kè, mái kè, dọc bãi sông và vắt qua đê bằng ống thép không gỉ đường kính D250mm. Vị trí đường ống qua đê được đặt trên đỉnh mặt đê bê tông trong ống thép bảo vệ và gia cố bảo vệ ống bằng lớp cấp phối đá dăm đầm chặt tạo độ vuốt dốc i=12,0% và trải lớp asphalt dày 7,0 cm về hai phía đảm bảo thuận lợi cho giao thông đi lại trên mặt đê.

3. Thời gian cho phép: Kể từ ngày được cấp phép đến 31/12/2024.

Điều 2. Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Bắc Ninh phải chấp hành đúng những quy định dưới đây:

- Tự thỏa thuận với chính quyền địa phương và chủ hộ sử dụng đất có đường ống đi qua (nếu có) về việc đặt đường ống trên mặt bãi và các khu vực khác.

- Trước khi triển khai thi công phải thông báo cho UBND huyện Tiên Du, Chi cục Thủy lợi, Phòng Nông nghiệp và PTNT Tiên Du và Hạt Quản lý đê Tiên Du được biết và chịu sự giám sát kỹ thuật về đê điều, hướng dẫn phòng chống thiên tai của các cán bộ do các cơ quan này cử đến. Đồng thời chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu trong Quyết định cấp phép, các quy định của Luật Đê điều, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Giao thông đường bộ.

- Có phương án đảm bảo an toàn đối với trạm bơm nước thô trên hệ xả lan khi mực nước lũ sông Đuống ở mức cao để trạm bơm hoạt động được thường xuyên, liên tục.

- Trong trường hợp cần tu bổ xây dựng công trình đê điều, phục vụ công tác phòng chống thiên tai, chủ đầu tư phải có trách nhiệm di chuyển công trình và chịu mọi chi phí cho việc di chuyển.

- Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn chống lũ, an toàn giao thông cho đoạn đê trong suốt quá trình xây dựng, bảo hành và vận hành sử dụng công trình.

- Sau khi thi công xong phải gửi đầy đủ một bộ hồ sơ gồm bản vẽ hoàn công, biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công có xác nhận của Hạt quản lý đê huyện Tiên Du về Chi cục Thủy lợi Bắc Ninh để theo dõi và quản lý.

- Ngoài các quy định trên không được thực hiện các công việc khác làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đê điều và thoát lũ của sông tại khu vực này; chấp hành các quy định của Luật Đê điều, Luật Đất đai, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND huyện Tiên Du; Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *M&S*

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, NN.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Qua
Vương Quốc Tuấn